

CÔNG TÁC THỐNG KÊ TỔNG HỢP QUA 60 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Trần Kim Đồng^(*)

Cách đây đúng 60 năm, ngày 6 tháng 5 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh 61/SL quy định tổ chức, bộ máy của Bộ Quốc dân Kinh tế, bao gồm các Phòng, Ban và Nha trực thuộc, trong đó có Nha Thống kê Việt Nam và ngành Thống kê đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép lấy ngày 6/5/1946 là ngày thành lập Ngành.

Trong quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm thống kê, thống kê tổng hợp chịu trách nhiệm biên soạn và cung cấp phần lớn các sản phẩm thông tin đầu ra của ngành Thống kê. Do vậy, nói đến ngành Thống kê không thể không nói đến vị thế của thống kê tổng hợp và càng không thể không nói đến những đóng góp to lớn của các thế hệ những người làm công tác thống kê tổng hợp đã nối tiếp nhau viết nên trang sử 60 năm vẻ vang của mình, góp phần tô thắm trang sử 60 năm xây dựng và phát triển của toàn ngành Thống kê Việt Nam.

Ngay trong buổi đầu thành lập Nha Thống kê Việt Nam, mặc dù cơ cấu tổ chức còn hết sức đơn giản, số cán bộ ít ỏi và nghiệp vụ chưa tinh thông, nhưng nhiệm vụ đảm bảo thông tin và công tác thống kê tổng hợp đã được triển khai một cách tích cực và có hiệu quả. Trong thời kỳ này những người làm công tác thống kê tổng hợp đã biên soạn được *Báo cáo tổng hợp tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng* của vùng tự do và vùng

mới giải phóng; *Báo cáo phân tích kinh tế 3 năm 1947-1949* và các *Báo cáo chuyên đề về giảm tô, giảm tức, xây dựng tổ vãn công, đổi công ở vùng tự do*. Trong buổi đầu mới hình thành còn muôn vàn khó khăn về bộ máy, về nhân lực, vật lực, tài lực, về phương pháp và kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ và cả về nguồn số liệu mà những nhà thống kê tổng hợp đã cho ra đời những sản phẩm thống kê tổng hợp như vậy là rất đáng trân trọng và vô cùng tự hào.

Đứng trước yêu cầu phát triển của ngành Thống kê nói chung và công tác thống kê tổng hợp nói riêng, ngày 20 tháng 2 năm 1956, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 695/TTg thành lập Cục Thống kê Trung ương trực thuộc Ủy ban Kế hoạch Nhà nước với 5 phòng, trong đó có Phòng Thống kê Tổng hợp. Ngày 21 tháng 2 năm 1961, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã phê chuẩn đề nghị của Chính phủ về việc tách Cục Thống kê Trung ương ra khỏi Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, thành lập cơ quan thuộc Chính phủ với tên gọi là Tổng cục Thống kê. Ngày 29 tháng 9 năm 1961 Chính phủ đã có Nghị định số 131/CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Thống kê với 8 vụ nghiệp vụ, trong đó có Vụ Thống kê Tổng hợp với các nhiệm vụ chủ yếu sau:

^(*) Tiến sĩ, Vụ trưởng Vụ Thống kê Tổng hợp

(1) Tiến hành thường xuyên các báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm cũng như các báo cáo nhanh với chu kỳ 5 ngày, 10 ngày và các báo cáo đột xuất.

(2) Nghiên cứu và tổ chức tính toán các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp như tổng sản phẩm xã hội, thu nhập quốc dân và các chỉ tiêu về tài chính, ngân hàng để triển khai thực hiện trên phạm vi toàn Ngành.

(3) Biên soạn các cuốn số liệu và các báo cáo phân tích phản ánh động thái và thực trạng tình hình kinh tế-xã hội hàng năm và nhiều năm.

(4) Hướng dẫn các Chi cục Thống kê tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương về công tác thống kê tổng hợp.

Kết quả thực hiện những nhiệm vụ nêu trên của thống kê tổng hợp trong những năm 1955-1975 được thể hiện trên nhiều mặt, trong đó có một số kết quả rất đáng tự hào. Bằng việc kiên trì thu thập tự liệu và với tinh thần trách nhiệm cao của mình, những người làm công tác thống kê tổng hợp đã biên soạn được Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội định kỳ hàng tháng một cách có nề nếp, tạo ra một “thương hiệu” sản phẩm thống kê truyền thống và để đời của ngành Thống kê đến tận ngày nay và còn trường tồn đến tận mai sau. Từ kinh nghiệm biên soạn các cuốn số liệu hàng năm, nhất là các cuốn số liệu những năm 1960 đã hình thành Niên giám Thống kê Quốc gia xuất bản chính thức vào năm 1971 và sản phẩm thống kê tổng hợp này cũng được duy trì xuất bản hàng năm từ đó đến nay.

Một kết quả quan trọng khác của công tác thống kê tổng hợp trong thời kỳ này là

đã biên soạn các thông tư hướng dẫn xét duyệt và công bố hoàn thành kế hoạch Nhà nước hàng năm trình Chính phủ phê duyệt, đồng thời còn trực tiếp tham gia xét duyệt hoàn thành kế hoạch Nhà nước ở nhiều Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp. Nhiệm vụ này thực hiện hàng năm, cho đến năm 1986 đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, xoá bỏ cơ chế kế hoạch hoá tập trung thì mới chấm dứt. Ngoài ra, trong thời gian này, những cây đại thụ trong làng thống kê tổng hợp như Nguyễn Quang Hiền, Trần Văn Truyền, Nguyễn Mẫn, Vũ Nhiệm, Vũ Hoàng, Trần Lâm Hà, Trần Đức Nguyên, Nguyễn Đức Long, Nguyễn Việt Cường, Lê Văn Chinh, Trần Thanh Tiến, Trần Văn Luận, Nguyễn Ngọc Đức và nhiều tên tuổi lừng danh khác đã cùng các đồng nghiệp và các cộng sự của mình trong đại gia đình thống kê tổng hợp từ trung ương đến địa phương thu thập, xử lý và tổng hợp số liệu cho ra đời các cuốn biên niên sử bằng số nổi tiếng như: *“Ba năm khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá 1955-1957”*; *“Năm năm xây dựng kinh tế văn hoá của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà 1955-1960”*; *“Số liệu thống kê nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà 1958-1960”*; *“Số liệu thống kê tình hình phát triển kinh tế văn hoá của miền Bắc trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965”*; *“Số liệu thống kê nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà 1964-1967”*; *“25 năm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà 1955-1970”*; *“Số liệu thống kê đời sống-văn hoá-xã hội 1980-1985”*; *“Số liệu thống kê kinh tế tài chính 1955-1986”* và nhiều ấn phẩm số liệu và phân tích thống kê tổng hợp khác.

Từ năm 1986, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới và ngành Thống kê cũng tiến

hành nhiều giải pháp chuyển đổi phương pháp nghiệp vụ cho phù hợp với yêu cầu mới. Trong bối cảnh chung như vậy, công tác thống kê tổng hợp đã hướng vào việc nâng cao số lượng và chất lượng các sản phẩm thống kê tổng hợp làm tiền đề cho việc đẩy mạnh công tác phổ biến thông tin thống kê đến tất cả các đối tượng dùng tin. Nhờ vậy, trong 20 năm đổi mới vừa qua, dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục Thống kê và sự phối hợp của các đơn vị khác trong ngành Thống kê, Vụ Thống kê Tổng hợp cũng như các Phòng Thống kê Tổng hợp của các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thống kê các Bộ, ngành; của các quận, huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh đã chung lòng, chung sức khẳng định tư duy và khả năng đổi mới của mình bằng các kết quả đổi mới về nghiệp vụ chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng nhiều sản phẩm thông tin thống kê tổng hợp của ngành Thống kê nói chung và của Tổng cục Thống kê nói riêng.

Sản phẩm thông tin quan trọng nhất và có nhiều đổi mới nhất trong 20 năm đổi mới vừa qua là báo cáo tình hình kinh tế-xã hội định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm. Sản phẩm thống kê tổng hợp giàu chất xám này không những được duy trì thường xuyên mà ở các Cục Thống kê cũng như ở Tổng cục Thống kê đều đã rút ngắn được khâu xử lý, tổng hợp nên vào ngày 20 hàng tháng các Cục Thống kê và ngày 25 hàng tháng Tổng cục Thống kê đã hoàn thành được báo cáo này. Trong báo cáo hàng quý đã có thêm chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước tính theo quý và một số chỉ tiêu xã hội quan trọng như thu nhập và mức sống dân cư, giáo dục, y tế và văn hoá. Mặc dù tình hình kinh tế-xã hội của cả

nước cũng như ở từng địa phương trong những năm vừa qua diễn biến phức tạp, nhưng trong các báo cáo định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm do những người làm công tác thống kê tổng hợp biên soạn vẫn phản ánh đúng được xu hướng phát triển của tình hình bằng các số liệu cụ thể. Trong một số báo cáo, ngoài việc phân tích động thái và thực trạng kinh tế-xã hội trong tháng hoặc trong năm, còn dự đoán xu hướng phát triển của tình hình trong thời gian tới. Chính vì vậy, từ tháng 7 năm 2003 báo cáo tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng của Tổng cục Thống kê đã trở thành tài liệu lưu hành chính thức trong các phiên họp thường kỳ hàng tháng của Chính phủ.

Đối với những số liệu thống kê tổng hợp đã thu thập từ nhiều năm trước đây, vừa qua đã tiến hành chuẩn hóa nhằm đảm bảo tính chất so sánh của số liệu giữa các thời kỳ, giữa các vùng, miền trong nước và giữa nước ta với quốc tế. Trên phạm vi Tổng cục Thống kê, Vụ Thống kê Tổng hợp đã phối hợp với các Vụ Thống kê chuyên ngành chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu và chỉnh lý số liệu thống kê 25 năm 1976-2000; phối hợp với Nhà Xuất bản Thống kê phát hành cuốn *Số liệu thống kê Việt Nam thế kỷ XX* dày 5000 trang. Ở nhiều Cục Thống kê, việc chuẩn hoá số liệu cũng đã được tiến hành thông qua việc biên soạn các cuốn số liệu nhiều năm, biên soạn Niên giám Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và biên soạn số liệu thống kê huyện, quận, thị xã và thành phố thuộc tỉnh. Việc hệ thống hoá và chuẩn hoá số liệu thống kê nhiều năm đã trở thành một trong những biện pháp quan trọng làm tăng thêm tính đầy đủ, tính chính xác và tính hệ thống của số liệu thống kê.

Công tác phân tích tình hình kinh tế-xã hội cũng đã có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả đáng phấn khởi. Ngoài việc phân tích tình hình kinh tế-xã hội trong báo cáo hàng tháng, đặc biệt là trong báo cáo 6 tháng, 9 tháng và cả năm, Vụ Thống kê Tổng hợp còn biên soạn báo cáo phân tích tình hình kinh tế-xã hội 5 năm 1986-1990, 10 năm 1991-2000, 3 năm 2001-2003 và 5 năm 2001-2005. Ở nhiều Cục Thống kê, công tác phân tích tình hình kinh tế-xã hội cũng được đẩy mạnh nên sản phẩm phân tích ngày càng tăng về số lượng, đa dạng về hình thức và chủng loại sản phẩm.

Cùng với việc tăng cường và nâng cao chất lượng khâu thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin, những năm vừa qua những người làm công tác thống kê tổng hợp ở trung ương cũng như ở địa phương còn đặc biệt quan tâm đến việc đẩy mạnh hoạt động phổ biến thông tin. Chính sách Phổ biến Thông tin do Vụ Thống kê Tổng hợp chủ trì biên soạn đã qua nhiều lần dự thảo lấy ý kiến góp ý của các Vụ, Viện trong Tổng cục Thống kê cũng như của thống kê các Bộ, ngành, địa phương và của nhiều chuyên gia thống kê nước ngoài. Tuy chính sách này còn đang trong quá trình hoàn chỉnh, chưa được ban hành, nhưng một số vấn đề chủ yếu đã từng bước được vận dụng trong hoạt động phổ biến thông tin thống kê những năm vừa qua. Kết quả là, đối tượng thông tin được mở rộng hơn, lượng thông tin cho mỗi đối tượng nhiều hơn và hình thức thông tin cũng đa dạng hơn.

Các báo cáo và số liệu thống kê hiện nay ngoài việc phục vụ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành, còn cung cấp cho nhiều tổ chức, cá nhân khác trong nước và quốc tế. Hình thức phổ biến thông tin bước đầu đã được đổi mới theo hướng sử

dụng thành tựu của công nghệ thông tin và tăng cường các hoạt động tổ chức họp báo công bố số liệu. Ngày 2/1/2001 đã tiến hành họp báo công bố số liệu thống kê kinh tế-xã hội năm 2000 và từ đó đến nay đã duy trì họp báo công bố số liệu thống kê hàng quý hoặc 6 tháng. Hàng tháng Vụ Thống kê Tổng hợp còn biên soạn Thông cáo báo chí về tình hình kinh tế-xã hội trong tháng gửi tới các đối tượng dùng tin, nhất là các cơ quan thông tin đại chúng và phổ biến trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê. Hàng quý tiến hành đều đặn việc biên soạn và phát hành tờ gấp số liệu kinh tế-xã hội với nhiều chỉ tiêu quan trọng. Ở một số Cục Thống kê cũng đã biên soạn tờ gấp số liệu và bản tin thống kê. Ngoài hình thức phổ biến thông tin truyền thống là phát hành các ấn phẩm, bước đầu đã phát triển hình thức phổ biến thông tin trên trang thông tin điện tử và phổ biến thông tin bằng các vật mang tin đọc qua máy vi tính.

Thực hiện đường lối đổi mới và chủ trương mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế của Đảng và Nhà nước cũng như chủ trương hội nhập quốc tế của ngành Thống kê, những năm qua Vụ Thống kê Tổng hợp đã đẩy mạnh các hoạt động cung cấp và trao đổi thông tin với các tổ chức và cơ quan thống kê quốc tế. Vụ Thống kê Tổng hợp đã thường xuyên cung cấp các số liệu thống kê của Việt Nam cho các tổ chức và các nhà đầu tư quốc tế như IMF, WB, ADB, FAO, UNFPA... Sau một số năm, Vụ Thống kê Tổng hợp được giao chuẩn bị, đến năm 2004 Tổng cục Thống kê đã tham gia hệ thống phổ biến số liệu chung (GGDS) của IMF với tư cách là điều phối viên quốc gia. Những thông tin thống kê tổng hợp do ngành Thống kê hoặc phối

hợp với các cơ quan hữu quan của Chính phủ cung cấp cho các tổ chức và các nhà đầu tư quốc tế đã giúp các tổ chức và các cá nhân nước ngoài hiểu rõ hơn những thành tựu, tiềm năng và triển vọng cũng như những khó khăn, hạn chế trong quá trình đổi mới, hội nhập và phát triển của Việt Nam. Trên cơ sở trao đổi thông tin thống kê tổng hợp, Tổng cục Thống kê cũng đã nhận được nhiều thông tin, tài liệu thống kê nước ngoài, bao gồm các cuốn Niên giám Thống kê và các cuốn số liệu thống kê hàng tháng, quý của các tổ chức quốc tế và của thống kê nhiều nước. Nhờ đó, số liệu thống kê nước ngoài mà ngành Thống kê nói chung và những người làm công tác thống kê tổng hợp nói riêng cung cấp cho các cơ quan Đảng và Chính phủ ngày càng phong phú.

Do có những nỗ lực trong các hoạt động bảo đảm thông tin phản ánh động thái và thực trạng tình hình kinh tế-xã hội như trên nên thông tin thống kê ngày càng được các cấp, các ngành tin cậy và sử dụng, được dư luận hoan nghênh và đồng tình, được các tổ chức quốc tế và nước ngoài sử dụng làm cơ sở để xây dựng các chương trình hợp tác với Việt Nam. Nhờ đó vai trò và vị thế của ngành Thống kê ở trong nước cũng ở nước ngoài được xác lập, củng cố và không ngừng được nâng cao.

Bên cạnh những mặt đạt được, đến nay công tác thống kê tổng hợp vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục, đó là:

- Chưa có sự thống nhất cao về số liệu giữa Tổng cục Thống kê với các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cũng như giữa Tổng cục Thống kê với các Bộ, ngành. Sự thiếu nhất quán về số liệu

công bố giữa các lần khác nhau cũng là một tồn tại lớn đang gây trở ngại và sự hoài nghi cho người sử dụng số liệu thống kê những năm vừa qua.

- Hệ thống số liệu nhìn chung vẫn còn nghèo nàn, thiếu nhiều chỉ tiêu quan trọng, nhất là các chỉ tiêu tài khoản quốc gia, tài chính, ngân hàng, các chỉ tiêu về công nghiệp hoá, hiện đại hoá, chỉ số phát triển con người (HDI), các chỉ tiêu về tệ nạn xã hội và các chỉ tiêu về môi trường. Nhiều chỉ tiêu chưa đáp ứng được yêu cầu so sánh quốc tế như: Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người; tỷ trọng thu ngân sách Nhà nước so với tổng sản phẩm trong nước; tỷ lệ tích lũy toàn xã hội. Chất lượng số liệu tuy đã được nâng lên nhưng độ tin cậy của một số số liệu vẫn chưa cao, nhất là những số liệu về thành phần kinh tế, đầu tư phát triển, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm...

- Việc cung cấp và phổ biến thông tin có lúc, có nơi chưa được đặt thành nhiệm vụ trung tâm nên hiệu quả của việc thu thập, tổng hợp số liệu chưa cao. Quan hệ phối hợp cung cấp, chia sẻ và phổ biến thông tin giữa Tổng cục Thống kê với các Cục Thống kê địa phương cũng như giữa Tổng cục Thống kê với thống kê các Bộ, ngành chưa thật chặt chẽ và chưa có sự phân công, phân định rõ ràng. Kinh phí bố trí cho hoạt động phổ biến thông tin chưa tương xứng với vai trò và vị trí vốn có của hoạt động này. Một số cuộc điều tra rất công phu và tốn kém nhưng số liệu tổng hợp chỉ in một vài trăm bản gửi một số ban, ngành và cơ quan tổng hợp, còn các đối tượng khác hầu như không được cung cấp.

- Công tác hệ thống hoá số liệu, biên soạn Niên giám thống kê tổng hợp quốc gia cũng như Niên giám thống kê tổng hợp của

các Cục Thống kê và của các Bộ, ngành nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Nội dung và kết cấu Niên giám thống kê tổng hợp hàng năm của Tổng cục Thống kê và của các Cục Thống kê tuy đã được cải tiến nhưng vẫn chưa hợp lý, thiếu nhiều chỉ tiêu tổng hợp, trong khi đó các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành, nhất là thống kê nông nghiệp lại quá chi tiết. Hoạt động phân tích và dự báo thống kê chưa được tiến hành thường xuyên. Nội dung các bản phân tích tình hình kinh tế-xã hội còn nghèo nàn, nặng về mô tả, thiếu những đánh giá, nhận định được lượng hoá bằng các số liệu thống kê, đặc biệt là thiếu vắng những bản phân tích và dự báo thống kê sử dụng các công cụ phân tích và dự báo hiện đại như phân tích và dự báo bằng mô hình.

Để phát huy kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế và yếu kém nêu trên, trong những năm tới công tác thống kê tổng hợp cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

(1). Phải xây dựng kế hoạch bảo đảm thông tin phục vụ các đối tượng sử dụng cho từng năm và bám sát kế hoạch đề ra, đồng thời chủ động nắm bắt nhu cầu của Lãnh đạo các cấp, các ngành và của các đối tượng dùng tin khác để cung cấp thông tin một cách thường xuyên, kịp thời, đầy đủ, chính xác, bình đẳng và minh bạch cho mọi đối tượng dùng tin.

(2). Tiếp tục rà soát, chuẩn hoá và hệ thống những số liệu thống kê hiện có. Chấm dứt tình trạng thường xuyên điều chỉnh số liệu và tìm biện pháp khắc phục tình trạng mâu thuẫn giữa số liệu Tổng cục Thống kê

công bố với số liệu của các Bộ, ngành và địa phương công bố.

(3). Tăng cường hoạt động phân tích tình hình kinh tế-xã hội và dự báo thống kê theo hướng đa dạng hoá sản phẩm phân tích và dự báo, đưa công tác này vào nề nếp. Triệt để sử dụng kết quả điều tra để phân tích tình hình kinh tế-xã hội. Khắc phục tình trạng các báo cáo kết quả điều tra chỉ có phần số liệu, không có phần lời văn phân tích.

(4). Xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm và dịch vụ thông tin phù hợp với thực tế nước ta và thông lệ quốc tế với nhiều cơ chế và hình thức khác nhau, bao gồm cả hình thức dịch vụ thông tin nhằm mở rộng hơn nữa đối tượng thông tin, không ngừng tăng lượng thông tin cung cấp cho mỗi đối tượng và đa dạng hoá hình thức phổ biến thông tin. Để thực hiện mục tiêu này phải sớm ban hành chính sách, cơ chế và quy chế phổ biến thông tin, trong đó cơ chế và quy chế dịch vụ thông tin thống kê phù hợp với thực tế Việt Nam và thông lệ quốc tế.

Nhân dịp điểm lại quá trình 60 năm xây dựng và phát triển công tác thống kê tổng hợp, thay mặt những người làm công tác thống kê tổng hợp qua các thế hệ, xin chân thành cảm ơn Lãnh đạo Tổng cục Thống kê, Lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương cũng như các đơn vị khác trong ngành Thống kê đã quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ và hỗ trợ chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình; xin chân thành cảm ơn các đối tượng dùng tin trong nước và quốc tế nhiều năm qua đã sử dụng, đánh giá cao, cổ vũ và góp ý cho những sản phẩm thông tin thống kê tổng hợp■